TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2024/HS-ST Ngày: 29-11-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Hoàng Văn Tiến**

2. Ông: **Vương Đình Hoàng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Bà **Thái Ngọc Mai -** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lò Văn N;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/01/1977 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản CB, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn G (đã chết) và con bà Lò Thị P, sinh năm 1934; Gia đình bị cáo có 09 anh, chị, em bị cáo là con thứ 07 trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 09/8/2021, bị TAND huyện Mường Ảng lập hồ sơ Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TA, ngày 12/01/2023, Lò Văn N chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đến nay chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Nhân thân: Chưa bị xét xử, đã bị xử phạt hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Ảng từ ngày 22/8/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn N được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/8/2024, Lò Văn N một mình đi bộ từ nhà tại bản CB, xã ẮC, huyện MA đến khu vực bản Cha Nọ, xã Ẳng Tở, huyện Mường Ảng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bản Cha Nọ, xã Ẳng Tở, huyện Mường Ảng thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đang đứng ở dọc

đường. Qua trao đổi, Lò Văn N mua được 02 gói Heroine, trong đó 01 gói được gói bằng mảnh túi nilon màu hồng, tiếp đến là mảnh giấy màu trắng có chứa Heroine và 01 gói được gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng có chứa Heroine với giá 50.000 đồng. Mua xong, Lò Văn N cất giấu 02 gói Heroine vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi bộ về, còn người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn N thì đi đâu không rõ. Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, Lò Văn N đang trên đường về đến khu vực bản Noong Háng, xã Ẳng Cang thì bị Tổ công tác Công an xã Ẳng Cang phát hiện, thu giữ trong túi áo ngực bên trái 02 gói Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 0,25 gam Heroine.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 30 phút ngày 22/8/2024 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn N là 01 gói được gói bằng mảnh túi nilon màu hồng, tiếp đến là mảnh giấy màu trắng và 01 gói được gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 30/8/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 22/8/2024 xác định: Khối lượng số chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Lò Văn N là 0,25 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1371/KL – KTHS, ngày 28/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn N là 0,25 gam.
- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn N gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 107/CT-VKSMA, ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án; 02 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì thư vật chứng niêm phong ban đầu; 01 phong bì Công văn của Công an huyện Mường Ảng; 01 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, Lò Văn N nhận phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/8/2024, tại khu vực bản Noong Háng, xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, Lò Văn N đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,25 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lò Văn N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma tuý có khối lượng 0,25 gam Heroine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[**3**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi đi học đến lớp 10/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 09/8/2021, bị TAND huyện Mường Ảng lập hồ sơ Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, Ngày 12/01/2023 chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đến nay chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một

thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,17 gam Heroine là vật chứng hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định; 02 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì Công văn của Công an huyện Mường Ảng;01 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 22/8/2024. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn N 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2024.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine là vật chứng hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định; 02 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì Công văn của Công an huyện Mường Ảng; 01 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2024*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng; Cơ quan THAHS Công an huyện; Nhà tạm giữ CA huyện Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân